**DANH MỤC CÁC ĐỀ TÀI KHÓA LUẬN TỐT NGHIỆP**

**CỦA KHOA HÀNH CHÍNH HỌC**

I. TỔ BỘ MÔN KHOA HỌC HÀNH CHÍNH

1. Cải cách thể chế HCNN.

2. Cải cách bộ máy HCNN.

3. Cải cách hành chính đáp ứng yêu cầu mở cửa hội nhập và chuyển đổi cơ chế quản lý.

4. Các giải pháp nâng cao hiệu quả hoạt động của UBND các cấp: Tỉnh, huyện, xã.

5. Xây dựng các tiêu chí đánh giá hiệu quả hoạt động của các cơ quan HCNN ở địa phương.

6. ĐTBD cán bộ, công chức ở các cấp hành chính.

7. Tuyển dụng, sử dụng, đánh giá CBCC ở các cấp hành chính.

8. Xây dựng và nâng cao chất lượng của đội ngũ CBCC.

9. Thu hút nguồn nhân lực chất lượng cao vào làm việc trong các cơ quan nhà nước.

10. Nâng cao năng lực của đội ngũ CBCC ở các bộ, ngành, địa phương.

11. Cải cách TTHC trong các lĩnh vực cụ thể: Thuế, hải quan, đất đai…

12. Nâng cao hiệu quả cung ứng dịch vụ hành chính công ở các bộ, ngành, địa phương.

13. Xã hội hóa dịch vụ công cộng ở địa phương.

14. Cải cách chính sách tiền lương, BHXH, chính sách ưu đãi người có công.

15. Quản lý nhà nước đối với các ngành, lĩnh vực cụ thể: y tế, giáo dục, giao thông công cộng, vệ sinh môi trường...

16. Thực hiện công khai, minh bạch trong hoạt động quản lý HCNN.

17. Kiểm soát đối với hoạt động quản lý HCNN.

18. Quản lý chất lượng trong khu vực công.

19. Giải quyết khiếu nại, khiếu kiện quyết định hành chính của các cơ quan quản lý HCNN.

20. Đổi mới tổ chức và hoạt động của chính quyền cấp cơ sở.

II. TỔ BỘ MÔN LỊCH SỬ HCNN VIỆT NAM

1. Cải cách hành chính của Trịnh Cương.

2. Các phương thức tuyển chọn quan lại trong các triều địa phong kiến Việt Nam

3. Hệ thống các cơ quan thanh tra, giám sát trong lịch sử HCNN Việt Nam thời phong kiến.

4. Bộ máy hành chính quân quản trong lịch sử hành chính nhà nước thời phong kiến

5. Chính sách đối với các dân tộc thiểu số trong các triều đại phong kiến VN.

6. Chính sách quan lại thời phong kiến từ thế kỷ XI đến thế kỷ XVI.

7. Chế độ khảo thí và khảo khóa quan lại trong lịch sử HCNN Việt Nam.

8. Chính sách xây dựng quân đội trong lịch sử HCNN Việt Nam.

9. Đào tạo, bồi dưỡng công chức dưới chế độ Việt Nam cộng hòa ở miền Nam Việt Nam.

10. Chủ tịch Hồ Chí Minh xây dựng nền hành chính kiểu mới sau Cách mạng tháng Tám năm 1945.

III. TỔ BỘ MÔN TÂM LÝ HỌC

1.Phân quyền trong quản lý hành chính nhà nước.

2. Những yếu tố ảnh hưởng đến tâm lý của công chức trong quá trình thực thi công vụ.

3. Luân chuyển công chức trong các cơ quan nhà nước.

4. Nhóm không chính thức và tác động của nhóm không chính thức đến tâm lý của công chức.

5. Công khai, minh bạch trong quản lý hành chính nhà nước.

6. Vận dụng lý thuyết về tạo môi trường và động cơ làm việc vào điều hành các cơ quan hành chính nhà nước ở Việt Nam hiện nay.

7. Tinh giản biên chế - những thuận lợi và khó khăn.

8. Quy hoạch và bổ nhiệm công chức - thực trạng và giải pháp.

9. Phân công, phối hợp trong thực thi công vụ.

10. Xung đột và giải quyết xung đột trong các cơ quan hành chính nhà nước.

IV. TỔ BỘ MÔN KHOA HỌC CHÍNH SÁCH

1. Chính sách giảm ùn tắc giao thông ở TP Hồ Chí Minh hoặc TP Hà Nội.

2. Chính sách thu hút lao động tại chỗ ở các khu công nghiệp, khu chế xuất ở địa phương.

3. Chính sách phát triển nguồn nhân lực phục vụ phát triển kinh tế xã hội ở địa phương.

4. Thực hiện chính sách dân số ở địa phương.

5. Chính sách xuất khẩu lao động ở địa phương.

6. Thực hiện chính sách giảm nghèo ở địa phương.

7. Chính sách nhà ở cho người thu nhập thấp ở địa phương.

8. Thực hiện chính sách an toàn giao thông ở địa phương.

9. Thực hiện chính sách giảm ùn tắc giao thông ở địa phương.

10. Chính sách tạo việc làm cho lao động nông thôn ở địa phương.

11. Thực hiện chính sách dạy nghề cho lao động nông thôn ở địa phương.

12. Thực hiện chương trình xây dựng nông thôn mới ở địa phương.

13. Thực hiện chính sách bảo hiểm y tế ở địa phương.

14. Thực hiện chính sách bảo tồn văn hóa phi vật thể ở địa phương.

15. Thực hiện chính sách phát triển làng nghề ở địa phương.